|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN TU MƠ RÔNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: | *Tu Mơ Rông, ngày tháng năm 2025* |

##### **BÁO CÁO**

**Kết quả triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát**

**trên địa bàn huyện tuần 20 *(tính đến ngày 20/5/2025)***

Căn cứ Kế hoạch số 4754/KH-UBND, ngày 31/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc Triển khai thực hiện Phong trào thi đua “Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum năm 2025”;

Căn cứ Quyết định số 56/QĐ-UBND, ngày 23/01/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc phê duyệt kết quả rà soát nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Kon Tum;

Căn cứ Công văn số 1222/UBND-KGVX, ngày 14/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các giải pháp; đảm bảo triển khai kịp thời, hiệu quả công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1451/UBND-KGVX, ngày 28/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc rà soát, tham mưu giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Công văn số 149/SNNMT-PTNT, ngày 11/3/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Kon Tum về việc phối hợp một số nội dung và thực hiện báo cáo tuần triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát;

Căn cứ Công văn số 1486/CAT-PV01, ngày 29/4/2024 của Công an tỉnh Kon Tum về việc đề nghị phối hợp báo cáo tiến độ định kỳ hàng tuần trong triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát từ nguồn kinh phí hỗ trợ của Bộ Công an.

Uỷ ban nhân dân huyện Tu Mơ Rông báo cáo kết quả triển khai công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn toàn huyện Tuần 20 *(tính đến ngày 20/5/2025)*, cụ thể như sau:

**I. Công tác chỉ đạo, điều hành:**

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông theo Quyết định số 1870-QĐ-HU, ngày 09/4/2025 của Ban Thường vụ Huyện ủy.

- Họp thường kỳ Ban Chỉ đạo huyện báo cáo kết quả, tiến độ triển khai thực hiện công tác xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn huyện; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai, thực hiện. Chủ động huy động các nguồn lực, phân bổ kinh phí thực hiện hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát đảm bảo khách quan, công bằng và minh bạch; thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai thực hiện việc hỗ trợ xoá nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn; thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo theo yêu cầu.

**II. Kết quả thực hiện:**

**1.** **Tổng số hộ được phê duyệt:** Được phê duyệt tại Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 23 tháng 01 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh:

- Tổng số nhà tạm, nhà dột nát được phê duyệt **423** căn *(nhu cầu xây mới 380 căn, sửa chữa 43 căn)* được chia theo nhóm đối tượng:

+ Hộ gia đình có công cách mạng **09 căn** *(xây mới 08 căn, sửa chữa 01 căn)*.

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia **0 căn**.

+ Hộ dân còn lại[[1]](#footnote-1) **414 căn**.

- **Tuy nhiên** qua rà soát tổng thể đối tượng, huyện đã phê duyệt điều chỉnh chi tiết thông tin hộ của **423** căn[[2]](#footnote-2) *(xây mới 380 căn, sửa chữa 43 căn)* và chia theo nhóm đối tượng, cụ thể như sau:

+ Hộ gia đình có công cách mạng **09 căn** *(xây mới 08 căn, sửa chữa 01 căn)*.

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia **76 căn** thuộc hộ nghèo*(xây mới 75 căn, sửa chữa 01 căn)*.

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia là **54 căn** *(xây mới 40 căn, sửa chữa 14 căn)*.

+ Hộ dân còn lại: **284 căn** *(xây mới 257 căn, sửa chữa 27 căn)*.

**2. Tổng số hộ rà soát phê duyệt bổ sung:** Theo Quyết định số 180/QĐ-UBND, ngày 09/5/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông[[3]](#footnote-3):

a) Tổng số nhà tạm, nhà dột nát **274 căn**, trong đó nhu cầu xây mới 203căn; sửa chữa 71 căn.

b) Chia theo nhóm đối tượng*:*

- Hộ gia đình người có công cách mạng **20 căn** *(xây mới 09 căn, sửa chữa 11 căn)*.

- Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia là **0 căn***.*

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia là **72 căn** *(xây mới 52 căn, sửa chữa 20 căn)*.

+ Hộ dân còn lại: **182 căn** *(xây mới 142 căn, sửa chữa 40 căn)*.

**2. Tiến độ thực hiện:**

- Đến thời điểm báo cáo huyện đã tiếp nhận 19.680.000.000 đồng từ hai nguồn vốn:Nguồn vốn hỗ trợ của Bộ Công an *(Đợt 1-2025 đã tiếp nhận 3.300.000.000 đồng/55 căn xây mới[[4]](#footnote-4) và Đợt 2-2025 đã tiếp nhận 8.220.000.000 đồng/137 căn xây mới[[5]](#footnote-5))* được chuyển về tài khoản của Phòng Dân tộc và Tôn giáo mở tại Ngân hàng chính sách huyện và tiếp nhận nguồn Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh Kon Tum từ nguồn hỗ trợ của UBND thành phố Hồ Chí Minh và Tập đoàn KN Holdings[[6]](#footnote-6): 8.160.000.000 đồng *(Trong đó hỗ trợ: 115 căn xây mới và 42 căn sửa chữa)* qua Ủy ban MTTQVN huyện.

- Đã phân bổ 02 nguồn hỗ trợ trên tiếp tục bố trí vốn cho các xã trên địa bàn huyện thực hiện; thanh toán cho các hộ dân xây mới và sửa chữa nhà đã hoàn thành, tiến hành nghiệm thu bàn giao theo quy định; khởi công số nhà còn lại.

**\* Tính đến 08h00’ ngày 20/5/2025:**

**- Đối với tổng số nhà tạm, nhà dột nát truyện địa bàn huyện:** Đã thực hiện hỗ trợ công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát cho **397/423 hộ**,đạt 93,85% tổng số hộ được phê duyệt *(xây mới: 368 hộ; sửa chữa: 29 hộ)*, *trong đó:*

+ Hộ người có công với cách mạng **09 căn** *(xây mới 08 căn; sửa chữa 01 căn)*

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo thuộc đối tượng thụ hưởng từ các CTMTQG: **76 căn** *(xây mới 75 căn; sửa chữa 01 căn)*.

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng thụ hưởng từ các Chương trình mục tiêu quốc gia: **54 căn** *(xây mới 40 căn; sửa chữa 14 căn)*.

+ Hộ dân còn lại: **258 căn** *(xây mới 243 căn, sửa chữa 15 căn)*.

**- Đối với riêng số nhà tạm, nhà dột nát từ nguồn vốn của Bộ Công an:** Đã thực hiện hỗ trợ công tác xây mới cho **247/257 hộ**,đạt 96,11% tổng số hộ được phê duyệt, 10 hộ chưa triển khai, *trong đó:*

+ Hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng thụ hưởng từ các Chương trình mục tiêu quốc gia: **38 căn**.

+ Hộ dân còn lại: **209 căn**.

*(Có phụ lục chi tiết kèm theo)*

**3. Tổng số vốn đã phân bổ:**

- Đã phân bổ 19.856.000.000 đồng thực hiện xây mới cho 357/423 căn thuộc hộ chính sách người có công, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khác..., *trong đó*:

+ Phân bổ 240.000.000 đồng/04 căntừ nguồn thu vận động phong trào xóa nhà tạm huyện đã thu được 268.734.000 đồng trong năm 2024[[7]](#footnote-7).

+ Phân bổ 4.256.000.000 đồng/76 căn *(56.000.000 đồng/căn, số tiền còn lại 4.000.000 đồng/căn đang xin ý kiến để tiếp tục tục bổ sung)*, trong đó: Từ nguồn vốn Chương trình MTQG phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN năm 2025, với tổng kinh phí tạm cấp 3.017.210.000 đồng[[8]](#footnote-8) *(hiện đã phê duyệt 10/10 xã)*, từ nguồn kinh phí tiết kiệm 5% chi thường xuyên ngân sách huyện năm 2024, với tổng kinh phí giao 1.238.790.000 đồng[[9]](#footnote-9).

+ Phân bổ 3.300.000.000 đồng/55 căn xây mới[[10]](#footnote-10) từ nguồn vốn đợt 1-2025 của Bộ Công an.

+ Phân bổ 8.220.000.000 đồng/137 căn xây mới[[11]](#footnote-11) từ nguồn vốn đợt 2-2025 của Bộ Công an.

+ Tạm bố trí 510.000.000 đồng/09 căn từ nguồn vốn khác ngân sách huyện cho 09 hộ chính sách người có công *(xây mới 08 căn và sửa chữa 01 căn)*.

+ Phân bổ đợt 1: 3.330.000.000 đồng/76 căn *(35 căn xây mới, 41 căn sửa chữa)* từ nguồn vốn phân bổ Quỹ “Vì người nghèo” của Ủy ban MTTQVN tỉnh 8.160.000.000 đồng[[12]](#footnote-12).

**4. Khó khăn, vướng mắc, nguyên nhân:**

- Thời gian qua việc triển khai thực hiện gặp không ít khó khăn, còn chưa kịp thời theo tiến độ đề ra là do số lượng nhà tạm nhà dột nát trên địa bàn huyện khá nhiều, địa hình các xã phức tạp, sâu, xa. Doanh nghiệp cung ứng vật liệu xây dựng đa số không nằm trên địa bàn huyện, một phần vật liệu khan hiếm, phần khác việc vận chuyển vật liệu xây dựng đến thôn gặp nhiều khó khăn, giá cả vật liệu xây dựng leo thang.

- Mặt khác, các đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh đều đang triển khai đồng loạt chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát nên dẫn đến thiếu nguồn nhân công, nhân lực.

**5. Đề xuất, kiến nghị:**

**\* Đề xuất đối với Ủy ban nhân dân tỉnh:**

- Phân bổ: Đợt 3-2025 nguồn vốn Bộ Công an cho 65 căn xây mới còn lại trong tổng 257 căn đã được phê duyệt và 09 căn thuộc gia đình người có công.

- Xem xét phê duyệt 274 căn rà soát bổ sung, trong đó 203 căn xây mới, 71 căn sửa chữa được chia theo các nhóm *(hộ gia đình người có công: 20 căn; hộ gia đình thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo không thuộc đối tượng thụ hưởng chính sách hỗ trợ nhà ở từ các Chương trình mục tiêu quốc gia: 72 căn; hộ gia đình khác còn lại: 182 căn)*.

- Xem xét cho chủ trương sử dụng nguồn vốn 4.830.000.000 đồng Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh còn lại để bố trí cho 81 căn *(trong đó 80 căn xây mới và 01 căn sửa chữa)* trong tổng 274 căn nhà tạm, nhà dột nát rà soát bổ sung theo đề nghị tại Quyết định số 180/QĐ-UBND, ngày 09/5/2025 của UBND huyện.

**\* Đề xuất đối với Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh:** Điều chỉnh nguồn lực thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện sau khi huyện đã bố trí nguồn vốn thực hiện từ: Chương trình mục tiêu cho 76 căn, nguồn vận động tại huyện cho 04 căn, nguồn Quỹ “Vì người nghèo” tỉnh hỗ trợ nhà Đại đoàn kết cho 01 căn.

Ủy ban nhân dân huyện báo cáo kết quả triển khai công tác xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn toàn huyện tuần 20 *(tính đến ngày 20/5/2025)* để Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh biết, tổng hợp./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  - BCĐ tỉnh;  - Sở DTTG tỉnh;  - Công an tỉnh;  - TT Huyện ủy;  - CT, các PCT huyện;  - Các thành viên BCĐ;  - UBND các xã;  - Lưu: VT-TH. | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **KT. CHỦ TỊCH**  **PHÓ CHỦ TỊCH**  **Phạm Xuân Quang** |

1. Hộ mới chia tách thuộc hộ nghèo, hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo nhưng chưa được công nhận;... [↑](#footnote-ref-1)
2. Quyết định 150/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025 của UBND huyện về việc điều chỉnh Quyết định số 14/QĐ-UBND, ngày 14/01/2025 về việc phê duyệt danh sách hỗ trợ nhà ở cho các hộ dân có nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện Tu Mơ Rông; Công văn số 1129/UBND-DTTG, ngày 28/4/2025 của UBND huyện về việc xin điều chỉnh hộ gia đình khó khăn về nhà ở được hỗ trợ xây mới nhà ở từ nguồn vốn của Bộ Công an. [↑](#footnote-ref-2)
3. Quyết định số 180/QĐ-UBND, ngày 09/5/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc điều chỉnh Quyết định 179/QĐ-UBND, ngày 08/5/2025 về việc điều chỉnh Quyết định số 147/QĐ-UBND, ngày 18/4/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông về việc phê duyệt bổ sung danh sách hỗ trợ nhà ở cho các hộ có nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn huyện. [↑](#footnote-ref-3)
4. Theo Quyết định số 215/QĐ-UBND, ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh Kon Tum và Văn bản số 294/SDTTG-CSDT, ngày 11/4/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo về thực hiện Quyết định số 215/QĐ-UBND, ngày 10/4/2025 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-4)
5. Theo Quyết định số 251/QĐ-UBND, ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh Kon Tum và Văn bản số 392/SDTTG-CSDT, ngày 22/4/2025 của Sở Dân tộc và Tôn giáo về thực hiện Quyết định số 251/QĐ-UBND, ngày 21/4/2025 của UBND tỉnh. [↑](#footnote-ref-5)
6. Theo Quyết định số 14/QĐ-BVĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Vận động Quỹ “Vì người nghèo” Ủy ban MTTQVN tỉnh Kon Tum. [↑](#footnote-ref-6)
7. Theo Quyết định số 45/QĐ-UBND, ngày 19/2/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-7)
8. Theo Quyết định số 76/QĐ-UBND, ngày 13/3/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-8)
9. Theo Quyết định số 125/QĐ-UBND, ngày 14/4/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-9)
10. Theo Quyết định số 138/QĐ-UBND, ngày 16/4/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-10)
11. Theo Quyết định số 170/QĐ-UBND, ngày 26/4/2025 của UBND huyện Tu Mơ Rông. [↑](#footnote-ref-11)
12. Quyết định số 14/QĐ-BVĐ, ngày 14/4/2025 của Ban Vận động Quỹ “Vì người nghèo” Ủy ban MTTQVN tỉnh. [↑](#footnote-ref-12)